ĐẢNG ỦY MẶT TRẬN TỔ QUỐC, CÁC ĐOÀN THỂ TRUNG ƯƠNG
**ĐẢNG ỦY LIÊN HIỆP CÁC HỘI KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT VIỆT NAM**
*
Số 347 -CTr/ĐULHHVN

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

*Hà Nội, ngày 08 tháng 4 năm 2026*

# CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
## THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC LẦN THỨ XIV CỦA ĐẢNG, NHIỆM KỲ 2026-2031 VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ MẶT TRẬN TỔ QUỐC, CÁC ĐOÀN THỂ TRUNG ƯƠNG LẦN THỨ I, NHIỆM KỲ 2025-2030

---

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, nhiệm kỳ 2026 - 2031 và Chương trình hành động của Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương (MTTQ,CĐTTW) thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Đảng ủy Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam (Liên hiệp Hội Việt Nam) xây dựng Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng và Đảng bộ MTTQ,CĐTTW lần thứ I, như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

*(1)* Cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu và giải pháp của Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng thành các chương trình, nhiệm vụ trọng tâm phù hợp Chương trình hành động của Đảng ủy MTTQ,CĐTW và phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, đặc thù của Liên hiệp Hội Việt Nam và đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ (KH&CN) với tinh thần đoàn kết, sáng tạo, đột phá, phát triển. Qua đó, tạo sự thống nhất cao về nhận thức và quyết tâm chính trị trong toàn Đảng bộ; phát huy vai trò lãnh đạo toàn diện của Đảng ủy đối với các hội thành viên, các tổ chức trực thuộc trong hệ thống.

*(2)* Nâng cao hiệu quả đóng góp với Đảng và Nhà nước về các chính sách trọng dụng, phát triển đội ngũ trí thức trong kỷ nguyên mới; đột phá phát triển KH&CN, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; nâng cao chất lượng hoạt động phổ biến kiến thức KH&CN, thúc đẩy các phong trào sáng tạo KH&CN, hợp tác quốc tế về KH&CN; đẩy mạnh và nâng cao chất lượng hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội đối với các chủ trương, dự án quan trọng quốc gia, ngành, lĩnh vực và địa phương. Chủ động tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước trong sạch, vững mạnh; góp phần khơi dậy khát vọng cống hiến của trí thức, củng cố niềm tin và tạo sự đồng thuận cao trong Nhân dân đối với con đường phát triển đất nước.

*(3)* Gắn việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV với công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng theo tinh thần tự soi, tự sửa; nâng cao hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo và sức chiến đấu của các cấp ủy đảng, xây dựng Đảng bộ Liên hiệp Hội Việt Nam thực sự vững mạnh về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ.

**2. Yêu cầu**

*(1)* Quán triệt đầy đủ, sâu sắc tinh thần Nghị quyết Đại hội XIV và cụ thể hóa nhiệm vụ trọng tâm, khâu đột phá trong việc tập hợp, phát huy trí tuệ của đội ngũ trí thức KH&CN. Cụ thể hóa các chỉ tiêu thành nội dung công việc, sản phẩm cụ thể và phân công đầu mối chịu trách nhiệm rõ ràng, bảo đảm phương châm: **"Rõ mục tiêu, rõ việc, rõ người, rõ tiến độ, rõ kết quả"** trong từng kế hoạch, nhiệm vụ.

*(2)* Phân định rõ nội dung lãnh đạo của Đảng ủy Liên hiệp Hội Việt Nam với nhiệm vụ chỉ đạo, điều hành của Đoàn Chủ tịch Liên hiệp Hội Việt Nam và các đơn vị thành viên. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện; lấy hiệu quả, chất lượng thực chất của các lĩnh vực hoạt động và sự hài lòng của hội viên trí thức KH&CN làm thước đo đánh giá.

*(3)* Phát huy tinh thần đổi mới, sáng tạo; đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số; nâng cao chất lượng phối hợp giữa các tổ chức trong hệ thống, bảo đảm thống nhất, đồng bộ và hiệu quả.

## II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

**1. Mục tiêu tổng quát**

Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ Liên hiệp Hội Việt Nam; phát huy vai trò nòng cốt của Liên hiệp Hội Việt Nam trong việc tập hợp, đoàn kết và phát huy trí tuệ của đội ngũ trí thức KH&CN trong và ngoài nước. Nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn, tham gia tích cực vào việc xây dựng Đảng, Nhà nước trong sạch, vững mạnh. Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động nghiên cứu, phát triển KH&CN, chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo; tăng cường sự đồng thuận trong đội ngũ trí thức KH&CN, củng cố niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, góp phần thực hiện Chương trình hành động của Đảng ủy MTTQ,CĐTTW và Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

**2. Mục tiêu cụ thể**

***(1) Về kỷ cương và trách nhiệm trong thực thi Nghị quyết***

Các nghị quyết, kết luận của Đảng ủy Liên hiệp Hội Việt Nam được các chi bộ cụ thể hóa phù hợp với đặc thù và điều kiện của từng đơn vị, bảo đảm tính khả thi và hiệu quả cao.

***(2) Về công tác tham mưu và nắm bắt tình hình***

Chất lượng tham mưu của Đảng ủy về công tác đoàn kết, tập hợp, đội ngũ trí thức KH&CN, công tác dân vận, thực hiện dân chủ ở cơ sở theo các nghị quyết, kết luận của Trung ương và Đảng ủy cấp trên được nâng lên. Tâm tư, nguyện vọng, ý

kiến phản ánh của đội ngũ trí thức KH&CN, hội viên trong hệ thống được nắm bắt, tổng hợp kịp thời để báo cáo và đề xuất giải pháp phù hợp với cấp có thẩm quyền.

***(3) Về đổi mới phương thức hoạt động và cải cách hành chính***

Phương thức lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động của Đảng ủy và các chi ủy được đổi mới theo hướng thiết thực, hiệu quả; tăng cường hỗ trợ các hội thành viên và đơn vị trực thuộc. Đẩy mạnh chuyển đổi số để rút ngắn thời gian xử lý văn bản, hồ sơ nội bộ và tăng sự liên kết, hỗ trợ trong toàn hệ thống.

***(4) Về nâng cao chất lượng tư vấn, phản biện và giám định xã hội, phổ biến kiến thức, nghiên cứu khoa học và ứng dụng công nghệ***

Chất lượng công tác lãnh đạo, chỉ đạo về tư vấn, phản biện xã hội theo Quyết định số 14/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, các vấn đề liên quan trực tiếp đến KH&CN và đội ngũ trí thức được nâng lên. Hoạt động truyền thông, phổ biến kiến thức trên cơ sở kết nối các chuyên gia tại các hội thành viên với hội viên và cộng đồng, xã hội, trên các ấn phẩm sách, báo, tạp chí trong hệ thống Liên hiệp Hội Việt Nam được đẩy mạnh. Hoạt động nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ vào thực tiễn được tăng cường.

***(5) Về chuyển đổi số***

Chuyển đổi số trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và công tác vận động, tập hợp đội ngũ trí thức KH&CN được đẩy mạnh; từng bước hình thành và hoàn thiện hệ thống dữ liệu dùng chung, hệ sinh thái tri thức số phục vụ cộng đồng khoa học và phát triển kinh tế - xã hội, phục vụ công tác nắm tình hình hội viên trí thức; bảo đảm an toàn, an ninh thông tin theo quy định.

***(6) Về xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên***

Xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có bản lĩnh chính trị vững vàng, không ngừng tự đổi mới, có đạo đức nghề nghiệp trong sáng, tinh thần **"tận tụy, khách quan, khoa học"**, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

## III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

### 1. Tăng cường xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh

- Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng; đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy, chi bộ gắn chặt với thực hiện nhiệm vụ chính trị; thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; củng cố đoàn kết nội bộ, giữ vững kỷ luật, kỷ cương trong toàn Đảng bộ.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện nghị quyết, kết luận của Đảng ủy; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những biểu hiện lệch lạc, hình thức; gắn đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên với kết quả thực hiện nhiệm vụ và trách nhiệm giải trình trước cấp ủy; lấy hiệu quả thực chất và giá trị đóng góp cho sự phát triển chung của hệ thống Liên hiệp Hội Việt Nam, sự phát triển của đất nước làm thước đo quan trọng.

- Thực hiện nghiêm công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; kiểm soát chặt chẽ quyền lực trong công tác cán bộ; đề cao trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu; xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức trong sáng, năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Mỗi chi bộ và mỗi cán bộ, đảng viên phải nâng cao nhận thức, trình độ lý luận chính trị, đạo đức, trách nhiệm nêu gương, chuyên môn, nghiệp vụ, tinh thần trách nhiệm tham mưu và tổ chức thực hiện nghiêm túc nghị quyết, chỉ thị của Đảng và chỉ đạo của cấp ủy đảng cấp trên.

**2. Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng ủy**

- Đổi mới phương thức lãnh đạo theo hướng nâng cao vai trò lãnh đạo toàn diện của Đảng ủy đối với hoạt động của Liên hiệp Hội Việt Nam; xác định rõ vai trò, trách nhiệm của Đảng ủy trong ban hành nghị quyết, kết luận, định hướng chiến lược và cơ chế tổ chức thực hiện; phân định rành mạch giữa nội dung lãnh đạo của Đảng ủy với nhiệm vụ điều hành chuyên môn của Đoàn Chủ tịch và bộ máy giúp việc, bảo đảm đúng chức năng, thẩm quyền.

- Hoàn thiện quy chế làm việc của Đảng ủy và các cấp ủy trực thuộc; xác định rõ trách nhiệm cá nhân và tập thể; tăng cường phân cấp, phân quyền đi đôi với kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực và trách nhiệm giải trình; khắc phục tình trạng bao biện, làm thay hoặc buông lỏng lãnh đạo.

- Nâng cao chất lượng xây dựng và ban hành nghị quyết, kết luận theo hướng ngắn gọn, rõ mục tiêu, rõ nhiệm vụ, rõ lộ trình và sản phẩm cụ thể; tăng cường theo dõi, sơ kết, tổng kết nghị quyết, kết luận để kịp thời điều chỉnh chủ trương, giải pháp phù hợp với thực tiễn.

- Đẩy mạnh tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận về công tác đoàn kết, tập hợp và phát huy sức sáng tạo của đội ngũ trí thức KH&CN góp phần củng cố nền tảng liên minh giai cấp công nhân, nông dân và đội ngũ trí thức và khối đại đoàn kết toàn dân tộc, thực hiện quyền làm chủ của Nhân dân và đổi mới phương thức hoạt động của Liên hiệp Hội Việt Nam; chủ động tham mưu các đề án, chiến lược lớn của Đảng trong giai đoạn mới.

**3. Đổi mới hoạt động của các chi bộ đảng trực thuộc theo hướng "*thiết thực, vì trí thức, hội viên*"**

- Đổi mới phương thức lãnh đạo bảo đảm quán triệt sâu sắc tinh thần Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng; đặt trí thức, nhà khoa học và hội viên ở vị trí trung tâm, là chủ thể và mục tiêu tập hợp, vận động, phát huy vai trò phục vụ phát triển đất nước trong giai đoạn mới.

- Tăng cường vai trò lãnh đạo của các tổ chức Đảng trong việc định hướng, kiện toàn và đổi mới hoạt động của các hội thành viên, các đơn vị trực thuộc theo hướng tinh gọn, rõ chức năng, nâng cao tính chuyên nghiệp, thiết thực, gắn chặt với quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của hội viên; phát huy vai trò tập hợp, đoàn kết, tư vấn, phản biện chính sách, phổ biến kiến thức, nghiên cứu khoa học, ứng

dụng công nghệ và đóng góp hiệu quả vào quá trình phát triển đất nước trong tình hình mới.

- Mỗi chi bộ đảng trực thuộc Đảng bộ Liên hiệp Hội Việt Nam cần xác định rõ mục tiêu trọng tâm, nhiệm vụ mũi nhọn, kết quả cụ thể; gắn trách nhiệm người đứng đầu với kết quả thực hiện; tăng cường kỷ luật thực thi, trách nhiệm giải trình và công khai minh bạch, tăng cường kiểm tra, giám sát, ngăn ngừa, cảnh báo những dấu hiệu vi phạm nhất là trong công tác cán bộ, quản lý tài chính, tài sản.

**4. Phát huy vai trò nòng cốt tập hợp đội ngũ trí thức KH&CN trong khối đại đoàn kết toàn dân tộc**

- Lãnh đạo, chỉ đạo Đoàn Chủ tịch Liên hiệp Hội Việt Nam nâng cao chất lượng phối hợp và thống nhất hành động giữa các tổ chức thành viên và toàn hệ thống; bảo đảm sự gắn kết và phối hợp chặt chẽ, tạo sức mạnh tổng hợp giữa các giữa các tổ chức thành viên trong các Khối, Cụm thi đua nhằm phát huy vai trò nòng cốt tập hợp, đoàn kết, phát huy sức sáng tạo của đội ngũ trí thức KH&CN Việt Nam.

- Đổi mới nội dung, phương thức tập hợp, vận động đội ngũ trí thức KH&CN, nhất là đội ngũ trí thức trẻ, trí thức người Việt Nam ở nước ngoài; góp phần mở rộng và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong bối cảnh phát triển và hội nhập quốc tế; tiếp tục quan tâm đào tạo bồi dưỡng, phát triển tổ chức hội thành viên, phát triển hội viên và quan tâm chăm lo đến đội ngũ cán bộ của Liên hiệp Hội Việt Nam đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

- Nắm bắt dư luận và tham mưu trúng, đúng: Chủ động nắm bắt tình hình, tâm tư, nguyện vọng và dư luận trong đội ngũ trí thức KH&CN; kịp thời tham mưu với Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tháo gỡ các vướng mắc về cơ chế quản lý khoa học, chế độ đãi ngộ và môi trường sáng tạo, góp phần ổn định tư tưởng và phát huy nguồn lực chất xám từ cơ sở.

- Phát động các phong trào thi đua yêu nước, tôn vinh trí thức KH&CN tiêu biểu trong toàn hệ thống nhằm khích lệ đội ngũ trí thức KH&CN "hiến kế", đề xuất các giải pháp đột phá phát triển KH&CN, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; khơi dậy mạnh mẽ tinh thần trách nhiệm, khát vọng cống hiến của đội ngũ trí thức KH&CN nhằm xây dựng đất nước tiến nhanh, tiến mạnh trong kỷ nguyên phát triển mới.

**5. Tăng cường công tác dân vận, thực hiện dân chủ ở cơ sở**

- Lãnh đạo triển khai đồng bộ các chủ trương của Đảng về công tác dân vận; nâng cao chất lượng đối thoại, tiếp xúc giữa cấp ủy với cán bộ, đảng viên, hội viên; kịp thời nắm bắt, giải quyết những vấn đề bức xúc, nổi lên từ cơ sở.

- Tổng kết thực tiễn thực hiện dân chủ ở cơ sở; gắn thực hành dân chủ với giữ vững kỷ luật, kỷ cương; kiên quyết khắc phục biểu hiện dân chủ hình thức.

- Đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền, vận động theo hướng hiện đại, chuyển từ hình thức tuyên truyền một chiều sang đối thoại, lắng nghe và chia sẻ tâm

tư, nguyện vọng của trí thức KH&CN; kết hợp hài hòa giữa vận động trực tiếp với ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông số trong công tác dân vận.

**6. Đẩy mạnh chuyển đổi số**

- Đẩy mạnh chuyển đổi trong toàn Đảng bộ; chuẩn hóa quy trình lãnh đạo, điều hành; rút ngắn thời gian xử lý công việc; nâng cao chất lượng phối hợp giữa các tổ chức trong hệ thống.

- Xây dựng, từng bước hoàn thiện cơ sở dữ liệu phục vụ công tác lãnh đạo, điều hành, nắm tình hình đội ngũ trí thức KH&CN và theo dõi kiến nghị sau tư vấn, giám sát, phản biện xã hội; bảo đảm tính đồng bộ, liên thông và an toàn thông tin.

- Đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số trong tuyên truyền, vận động, tư vấn, giám sát, phản biện xã hội, quản lý hoạt động KH&CN và các đơn vị trực thuộc, phổ biến kiến thức KH&CN, quản lý hoạt động hợp tác quốc tế và đăng bạ kỹ sư chuyên nghiệp; nâng cao năng lực số cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong bối cảnh mới.

## IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ KHÂU ĐỘT PHÁ NHIỆM KỲ 2026-2031

### 1. Nhiệm vụ trọng tâm

*(1)* Xây dựng Đảng bộ Liên hiệp Hội Việt Nam trong sạch, vững mạnh toàn diện; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các tổ chức đảng trong hệ thống; siết chặt kỷ luật, kỷ cương và đạo đức nghề nghiệp; kiểm soát quyền lực trong công tác tổ chức, cán bộ, quản lý các nhiệm vụ khoa học; đề cao trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu các hội ngành và viện nghiên cứu; lấy kết quả thực thi nghị quyết làm thước đo đánh giá tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên.

*(2)* Chỉ đạo Đoàn Chủ tịch Liên hiệp Hội Việt Nam phát huy vai trò nòng cốt trong việc tập hợp, đoàn kết và thống nhất hành động của đội ngũ trí thức KH&CN; đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức vận động trí thức trong và ngoài nước; chủ động nắm bắt tâm tư, dư luận xã hội, tăng cường dự báo và tham mưu xử lý kịp thời các vướng mắc về chính sách từ cơ sở; củng cố đồng thuận xã hội, tăng cường niềm tin của giới trí thức đối với các mục tiêu phát triển đất nước của Đảng và Nhà nước.

*(3)* Nâng cao chất lượng các hoạt động đặc thù của Liên hiệp Hội Việt Nam và các hội thành viên, đơn vị trực thuộc, bao gồm: Tư vấn, phản biện và giám định xã hội; Phổ biến kiến thức; Nghiên cứu và ứng dụng các tiến bộ KH&CN vào sản xuất và đời sống; đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong lĩnh vực KH&CN; tôn vinh trí thức KH&CN tiêu biểu. Tập trung nguồn lực trí tuệ từ đội ngũ chuyên gia, nhà khoa học trong hệ thống vào các đề án, dự án trọng điểm quốc gia và các chính sách đột phá về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo; đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số trong các hoạt động.

*(4)* Thúc đẩy đổi mới toàn diện hoạt động của các Hội ngành toàn quốc, các đơn vị trực thuộc theo hướng thiết thực, hướng về trí thức, hội viên; xác định rõ nhiệm vụ mũi nhọn; hoạt động theo cơ chế *"rõ mục tiêu - rõ sản phẩm - rõ trách nhiệm - rõ đánh giá";* tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu quả tập hợp vận động trí thức.

*(5)* Đẩy mạnh chuyển đổi số trong toàn hệ thống, xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung, nền tảng dữ liệu số về tư vấn phản biện, KH&CN, phổ biến kiến thức; số hóa quy trình lãnh đạo, điều hành; nâng cao năng lực số cho đội ngũ cán bộ; hình thành phương thức hoạt động hiện đại, minh bạch, hiệu quả.

**2. Khâu đột phá**

**- Đột phá 1: *"Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng ủy theo mô hình mới, tư duy mới, cách làm mới, kết quả mới"***: Trên cơ sở rà soát, hoàn thiện quy chế lãnh đạo, điều hành theo hướng rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, đổi mới mạnh mẽ nội dung và phương thức lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, cấp ủy chi bộ, trong đó xác định rõ những vấn đề trọng tâm, trọng điểm, điều chỉnh linh hoạt, xử lý kịp thời những vấn đề phát sinh từ thực tiễn. Tăng cường công tác lãnh đạo của Đảng ủy, cấp ủy chi bộ đối với hoạt động của Đoàn Chủ tịch, hội thành viên, các đơn vị trực thuộc trong công tác xây dựng Đảng và thực hiện nhiệm vụ chính trị theo thẩm quyền; phát huy vai trò chủ động, sáng tạo của tập thể và cá nhân; tăng cường phân cấp, ủy quyền gắn với kiểm soát quyền lực, lấy hiệu quả thực chất làm thước đo đánh giá.

***- Đột phá 2: "Thúc đẩy khơi thông nguồn lực sáng tạo, tôn vinh đội ngũ trí thức thực chất"*:** Tư vấn, đề xuất các cơ chế, chính sách đặc thù về đãi ngộ, tôn vinh đội ngũ trí thức KH&CN và cơ chế tự chủ cho các tổ chức KH&CN. Gắn chặt trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu các hội thành viên, các đơn vị trực thuộc với việc tạo dựng môi trường tự do sáng tạo, dân chủ và đạo đức học thuật tại đơn vị; Tập trung đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ hoạt động chuyên trách và lãnh đạo các hội thành viên có bản lĩnh chính trị vững vàng, đạo đức nghề nghiệp và năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế; Bảo đảm tinh thần "nói đi đôi với làm, khoa học đi đôi với thực tiễn".

**- Đột phá 3: *"Đột phá về chuyển đổi số và kết nối trí thức, xây dựng hệ sinh thái tri thức số"*:** Tập trung xây dựng nền tảng dữ liệu dùng chung và mạng lưới chuyên gia của Liên hiệp Hội Việt Nam. Số hóa toàn diện quy trình điều hòa, phối hợp hoạt động của các hội thành viên, quản lý hội viên, quản lý đề tài và thủ tục hành chính của Đảng ủy. Tạo môi trường tương tác trực tuyến thông minh để trí thức ở bất cứ đâu cũng có thể tham gia "hiến kế", thảo luận khoa học và đóng góp ý kiến xây dựng Đảng, Chính phủ, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam một cách nhanh chóng, bảo mật, hiệu quả.

## V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

**1. Ban Thường vụ Đảng ủy Liên hiệp Hội Việt Nam**

- Xây dựng kế hoạch toàn khóa và kế hoạch hằng năm, bảo đảm rõ mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ trọng tâm, khâu đột phá và sản phẩm đầu ra.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các cấp ủy trực thuộc và các cơ quan tham mưu, giúp việc; bảo đảm "rõ người, rõ việc, rõ tiến độ, rõ kết quả, rõ trách nhiệm"; gắn kết quả thực hiện với đánh giá, xếp loại tổ chức đảng và cán bộ hằng năm.

- Triển khai thực hiện Chỉ thị 01-CT/TW của Bộ Chính trị về nghiên cứu, học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng cho từng đối tượng cụ thể, bảo đảm thiết thực, hiệu quả, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và đặc thù của từng tổ chức.

- Đổi mới hình thức, nội dung tuyên truyền; phát huy vai trò của hệ thống báo chí, xuất bản, các trang tin điện tử và nền tảng mạng xã hội chính thống trong việc tuyên truyền, quán triệt Nghị quyết.

- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ 6 tháng, hằng năm; sơ kết giữa nhiệm kỳ; tổng kết nhiệm kỳ; báo cáo chuyên đề khi có yêu cầu.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát chuyên đề theo các nhiệm vụ trọng tâm, khâu đột phá; tăng cường đánh giá độc lập, khách quan; công khai kết quả trong nội bộ theo quy định.

- Lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị, mức độ hoàn thành sản phẩm tham mưu và sự hài lòng của cơ sở làm căn cứ đánh giá.

**2. Văn phòng Đảng ủy và các bộ phận tham mưu, giúp việc Đảng ủy**

- Chủ động tham mưu Ban Thường vụ xây dựng, hoàn thiện kế hoạch toàn khóa và hằng năm; tổ chức nghiên cứu, tổng hợp tình hình, kịp thời tham mưu điều chỉnh nhiệm vụ, giải pháp phù hợp thực tiễn.

- Tham mưu tổ chức sơ kết, tổng kết chuyên đề; xây dựng báo cáo đánh giá theo sản phẩm cụ thể, có phân tích tác động và kiến nghị giải pháp điều chỉnh.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong xử lý công việc; số hóa quy trình theo dõi nhiệm vụ; rút ngắn thời gian xử lý văn bản, hồ sơ; bảo đảm an toàn thông tin và kỷ luật phát ngôn trong môi trường số.

- Tham mưu thực hiện công tác kiểm tra, giám sát; theo dõi việc thực hiện các khâu đột phá, nhiệm vụ trọng tâm; xử lý hoặc đề xuất xử lý kịp thời vi phạm, khuyết điểm trong thực hiện nhiệm vụ, khắc phục tình trạng chậm trễ, hình thức hoặc thiếu hiệu quả.

- Tham mưu Đảng ủy lấy kết quả kiểm tra, giám sát làm căn cứ quan trọng để đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên và bình xét thi đua hằng năm.

- Tham mưu xây dựng kế hoạch, tổ chức các hội nghị học tập, phổ biến nội dung cốt lõi và các đột phá chiến lược của Nghị quyết Đại hội XIV đến từng chi bộ, đảng viên, hội viên, người lao động trong hệ thống bằng hình thức phù hợp.

- Chủ động nắm bắt tình hình tư tưởng, dự báo diễn biến dư luận trong đội ngũ trí thức KH&CN; xây dựng các nội dung tuyên truyền đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch trên không gian mạng.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong công tác tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, các quy định của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

**3. Các chi bộ trực thuộc Đảng bộ Liên hiệp Hội Việt Nam**

- Các cấp ủy trực thuộc lãnh đạo, chỉ đạo việc tổ chức triển khai thực hiện Chương trình hành động gắn với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị; cụ thể hóa Chương trình hành động của Đảng ủy Liên hiệp Hội Việt Nam phù hợp với tôn chỉ, mục đích, chức năng, nhiệm vụ của đơn vị. Phát huy vai trò nòng cốt trong tập hợp, vận động trí thức KH&CN, hội viên; gắn việc thực hiện Chương trình hành động với nâng cao hiệu quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

- Bảo đảm sự thống nhất trong chỉ đạo, điều hành; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện trong chi bộ; bảo đảm sự thống nhất giữa công tác xây dựng Đảng với thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác vận động trí thức KH&CN, hội viên và phong trào thi đua của đơn vị.

- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ 6 tháng, hằng năm; sơ kết giữa nhiệm kỳ; tổng kết nhiệm kỳ; báo cáo chuyên đề khi có yêu cầu của Đảng ủy Liên hiệp Hội Việt Nam; đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên và bình xét thi đua hằng năm theo quy định gắn với việc thực hiện Chương trình hành động này./.

Nơi nhận:
- Đảng ủy MTTQ, CĐTTW (để b/c),
- Đ/c Bí thư Đảng ủy LHHVN,
- BTV Đảng ủy LHHVN,
- Thường trực ĐCT LHHVN,
- Ủy viên BCH, Ủy viên UBKT Đảng ủy,
- Các chi bộ trực thuộc Đảng bộ,
- Các Ban và VP LHHVN,
- Lưu Văn phòng ĐULHHVN.

**T/M BAN CHẤP HÀNH**
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC

ĐẢNG ỦY
LIÊN HIỆP CÁC HỘI KHOA HỌC KỸ THUẬT VIỆT NAM

**Phạm Ngọc Linh**



**DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**
**CỦA ĐẢNG ỦY LIÊN HIỆP CÁC HỘI KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT VIỆT NAM**
**THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI XIV CỦA ĐẢNG VÀ ĐẢNG BỘ MẶT TRẬN TỔ QUỐC, CÁC ĐOÀN THỂ TRUNG ƯƠNG**

---

*(Kèm theo Chương trình số 347-CTr/ĐULHHVN, ngày 08 tháng 4 năm 2026 của Đảng ủy Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam)*

| TT | Tên nhiệm vụ | Cơ quan /đơn vị chủ trì | Cơ quan/đơn vị phối hợp | Thời gian thực hiện |
|---|---|---|---|---|
| **I.** | **CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG** | | | |
| 1. | Phổ biến và quán triệt đầy đủ và nghiêm túc Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, các Chỉ thị và Nghị quyết của Trung ương Đảng, Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương và Đảng ủy LHHVN tới toàn bộ Đảng viên và hội viên | Đảng ủy Liên hiệp Hội Việt Nam (Bộ phận công tác Tuyên giáo và Dân vận) | Các Chi bộ trực thuộc, các hội thành viên và các tổ chức KH&CN trực thuộc | 2026 |
| 2. | Nghiên cứu hoàn thiện đồng bộ quy định, quy chế hoạt động để Liên hiệp Hội Việt Nam và các tổ chức thành viên tham gia tích cực hơn trong xây dựng Đảng, xây dựng Nhà nước | Đảng ủy Liên hiệp Hội Việt Nam (Văn phòng Đảng ủy, các Bộ phận liên quan) | Văn phòng, các Ban Liên hiệp Hội Việt Nam và các Chi bộ trực thuộc | 2026 - 2030 |
| 3. | Đổi mới công tác xây dựng Đảng trong hệ thống Liên hiệp Hội Việt Nam trên cơ sở:<br>- Nâng cao chất lượng sinh hoạt Đảng<br>- Phát triển đảng viên<br>- Tăng cường kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng<br>- Gắn xây dựng Đảng với nhiệm vụ chuyên môn | Đảng ủy Liên hiệp Hội Việt Nam (Văn phòng, Bộ phận tổ chức) | Các Chi bộ trực thuộc | Thường xuyên |
| 4. | Tuyên truyền sâu rộng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, giáo dục truyền thống cách mạng của Đảng ta qua 100 năm thành lập và phát triển | Đảng ủy Liên hiệp Hội Việt Nam (Bộ phận công tác Tuyên giáo và Dân vận) | Ban Phổ biến kiến thức,<br>Các Chi bộ trực thuộc | Thường xuyên |
| 5. | Cụ thể hoá các giải pháp, điều kiện để thực hiện dân chủ ở cơ sở | Đảng ủy Liên hiệp Hội Việt Nam (Bộ phận công tác Tuyên giáo và Dân vận) | Các Chi bộ trực thuộc | Thường xuyên |
| 6. | Đẩy mạnh thực hiện tốt phong trào thi đua "Dân vận khéo", "Bình dân học vụ số" | Đảng ủy Liên hiệp Hội Việt Nam (Bộ phận | Các Chi bộ trực thuộc | Thường xuyên |

| TT | Tên nhiệm vụ | Cơ quan /đơn vị chủ trì | Cơ quan/đơn vị phối hợp | Thời gian thực hiện |
|---|---|---|---|---|
| | | công tác Tuyên giáo và Dân vận) | | |
| 7. | Kiện toàn tổ chức Liên hiệp Hội Việt Nam theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả | Đảng ủy Liên hiệp Hội Việt Nam (Văn phòng, Bộ phận Tổ chức) | Thường trực Đoàn Chủ tịch, các Ban và Văn phòng Liên hiệp Hội Việt Nam | 2026 |
| 8. | Phát động trong toàn Đảng bộ và tích cực tham gia Cuộc thi chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng | Đảng ủy Liên hiệp Hội Việt Nam (Văn phòng, Bộ phận công tác Tuyên giáo và Dân vận) | Các Chi bộ trực thuộc | Hàng năm |
| 9. | Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh | Đảng ủy Liên hiệp Hội Việt Nam (Văn phòng, Bộ phận công tác Tuyên giáo và Dân vận) | Các Chi bộ trực thuộc | Thường xuyên |
| 10. | Chủ động, tích cực đấu tranh phòng, chống có hiệu quả những biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân, cơ hội, xét lại, giáo điều, bảo thủ, bè phái, cục bộ, những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ | Đảng ủy Liên hiệp Hội Việt Nam (Văn phòng, Bộ phận Tổ chức, Bộ phận công tác Tuyên giáo và Dân vận) | Các Chi bộ trực thuộc | Thường xuyên |
| 11. | Thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đất nước ta ngày càng phồn vinh, hạnh phúc | Đảng ủy Liên hiệp Hội Việt Nam (Văn phòng, Bộ phận công tác Tuyên giáo và Dân vận) | Các Chi bộ trực thuộc | Tháng 6/2026 |
| **II** | **LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CHÍNH TRỊ** | | | |
| 12. | Triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số | Đảng ủy Liên hiệp Hội Việt Nam | Các hội thành viên, đơn vị trực thuộc; các Ban, Văn phòng Liên hiệp Hội Việt Nam | Thường xuyên |
| 13. | Triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 59-NQ/TW, ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới | Đảng ủy Liên hiệp Hội Việt Nam | Các hội thành viên, đơn vị trực thuộc; các Ban, Văn phòng Liên | Thường xuyên |

| TT | Tên nhiệm vụ | Cơ quan /đơn vị chủ trì | Cơ quan/đơn vị phối hợp | Thời gian thực hiện |
|---|---|---|---|---|
| | | | hiệp Hội Việt Nam | |
| 14. | Triển khai thực hiện hiệu quả các Nghị quyết số 70-NQ/TW 20/8/2025 của Bộ Chính trị ngày về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 | Đảng ủy Liên hiệp Hội Việt Nam | Hội thành viên, đơn vị trực thuộc; các Ban, Văn phòng Liên hiệp Hội Việt Nam | Thường xuyên |
| 15. | Triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo | Đảng ủy Liên hiệp Hội Việt Nam | Hội thành viên, đơn vị trực thuộc; các Ban, Văn phòng Liên hiệp Hội Việt Nam | Thường xuyên |
| 16. | Triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân | Đảng ủy Liên hiệp Hội Việt Nam | Hội thành viên, đơn vị trực thuộc; các Ban, Văn phòng Liên hiệp Hội Việt Nam | Thường xuyên |
| 17. | Triển khai thực hiện các Nghị quyết, Chỉ thị, Kết luận của Đảng và Nhà nước, nhất là các nội dung gắn với công tác trí thức | Đảng ủy Liên hiệp Hội Việt Nam | Hội thành viên, đơn vị trực thuộc; các Ban, Văn phòng Liên hiệp Hội Việt Nam | Thường xuyên |
| 18. | Đề án Chuyển đổi số Liên hiệp các Hội KH&KT Việt Nam giai đoạn 2026-2030, định hướng đến năm 2035 | Đảng ủy Liên hiệp Hội Việt Nam | Hội thành viên và các đơn vị KH&CN trực thuộc | 2026 - 2030 |
| 19. | Tổ chức diễn đàn KH&CN thường niên của Liên hiệp các Hội KH&KT Việt Nam | Đảng ủy Liên hiệp Hội Việt Nam | Hội thành viên, đơn vị KH&CN trực thuộc | Từ năm 2026 |
| 20. | Tham gia ý kiến, kiến nghị của cử tri - trí thức gửi tới các kỳ họp của Quốc hội | Đảng ủy Liên hiệp Hội Việt Nam | Ban Tư vấn, Phản biện Liên hiệp Hội Việt Nam, các hội thành viên | Hàng năm |
| 21. | Đề án khuyến khích đội ngũ trí thức tham gia đóng góp ý kiến, tư vấn, phản biện đối với việc hoạch định chính sách, xây dựng, triển khai các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, công trình, dự án quan trọng thực hiện mục tiêu phát triển đất nước, ngành, lĩnh vực, địa phương | Đảng ủy Liên hiệp Hội Việt Nam | Ban Tư vấn, Phản biện, các Ban và Văn phòng Liên hiệp Hội Việt Nam, các hội thành viên | 2026-2031 |

| TT | Tên nhiệm vụ | Cơ quan /đơn vị chủ trì | Cơ quan/đơn vị phối hợp | Thời gian thực hiện |
|---|---|---|---|---|
| 22. | Đề án củng cố, kiện toàn và đẩy mạnh hoạt động của Quỹ Hỗ trợ Sáng tạo kỹ thuật Việt Nam, trong đó nhấn mạnh đến việc phát hiện, khuyến khích, tôn vinh và hỗ trợ các hoạt động sáng tạo KHCN và ĐMST của mọi tầng lớp nhân dân | Đảng ủy Liên hiệp Hội Việt Nam | Ban Khoa học và Hợp tác quốc tế, Quỹ VIFOTEC | 2026 |
| 23. | Nghiên cứu, rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy; tiếp tục sắp xếp tinh gọn tổ chức bên trong cơ quan, đơn vị | Đảng ủy Liên hiệp Hội Việt Nam | Văn phòng và các Ban | Năm 2026 |
| 24. | Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Liên hiệp Hội Việt Nam và các hội trí thức trong hệ thống Liên hiệp Hội Việt Nam (từ Trung ương đến địa phương) | Đảng ủy Liên hiệp Hội Việt Nam | Văn phòng, các Ban, các hội thành viên | 2026-2031 |
| 25. | Đề án xây dựng mô hình phổ biến kiến thức, ứng dụng khoa học và chuyển đổi số để phát triển kinh tế - xã hội các xã, phường theo hướng hiện đại, bền vững giai đoạn 2026-2031 | Đảng ủy Liên hiệp Hội Việt Nam | Ban Phổ biến kiến thức, các hội thành viên và đơn vị KH&CN trực thuộc | 2026-2031 |
| 26. | Đề án phổ biến kiến thức khoa học thường thức các tầng lớp nhân dân | Đảng ủy Liên hiệp Hội Việt Nam | Ban Phổ biến kiến thức, các hội thành viên và đơn vị KH&CN trực thuộc | 2026-2031 |
| 27. | Nghiên cứu, đề xuất và triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách nhằm xây dựng, tập hợp và phát triển đội ngũ trí thức. | Đảng ủy Liên hiệp Hội Việt Nam | Văn phòng, các hội thành viên và các đơn vị KH&CN trực thuộc | 2026-2031 |
| 28. | Xây dựng và phát huy mạng lưới trí thức Việt Nam ở trong và ngoài nước phục vụ phát triển khoa học, công nghệ và tăng cường đối ngoại nhân dân. | Đảng ủy Liên hiệp Hội Việt Nam | Ban Khoa học và Hợp tác quốc tế, các hội thành viên và các đơn vị KH&CN trực thuộc | 2026-2031 |
| 29. | Nghiên cứu xây dựng quy trình và thúc đẩy hiệu quả công tác đăng bạ kỹ sư chuyên nghiệp ASEAN và APEC phù hợp với Việt Nam | Đảng ủy Liên hiệp Hội Việt Nam | Ban Khoa học và Hợp tác quốc tế, các Hội thành viên và các đơn vị KH&CN trực thuộc | 2026-2028 |

| TT | Tên nhiệm vụ | Cơ quan /đơn vị chủ trì | Cơ quan/đơn vị phối hợp | Thời gian thực hiện |
|---|---|---|---|---|
| 30. | Tham gia xây dựng và hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn liên quan mã số mã vạch và truy xuất nguồn gốc; chủ động đề xuất tham gia góp ý các văn bản pháp luật liên quan đến: Quản lý mã số mã vạch; truy xuất nguồn gốc; chống hàng giả CĐS doanh nghiệp | Chi bộ Hội Mã số Mã vạch Việt Nam, Chi bộ Hội Tiêu chuẩn và Chất lượng Việt Nam | Cơ quan quản lý nhà nước liên quan, Hội Mã số Mã vạch Việt Nam, Hội Tiêu chuẩn và Chất lượng Việt Nam | Theo chương trình |
| 31. | Tăng cường hợp tác với các tổ chức KH&CN trong lĩnh vực định danh sản phẩm. Ký kết chương trình phối hợp với Hiệp hội ngành hàng, Doanh nghiệp công nghệ, Trung tâm xúc tiến thương mại. Tham gia sự kiện triển lãm công nghệ, hội chợ thương mại | Chi bộ Hội Mã số Mã vạch Việt Nam, Chi bộ Hội Tiêu chuẩn và Chất lượng Việt Nam | Cơ quan quản lý nhà nước liên quan, Hội Mã số Mã vạch Việt Nam, Hội Tiêu chuẩn và Chất lượng Việt Nam | Thường xuyên |
| 32. | Tham gia triển khai Đề án hệ sinh thái doanh nghiệp VAA giai đoạn 2025-2030 | Chi bộ Hội Tự động hóa Việt Nam | Hội Tự động hóa Việt Nam | Thường xuyên |
| 33. | Tham gia các nội dung thuộc Chương trình Quốc gia về An toàn vệ sinh lao động giai đoạn 2026-2030 | Chi bộ Hội KHKT An toàn & Vệ sinh lao động Việt Nam | Hội KHKT An toàn & Vệ sinh lao động Việt Nam | Theo nhiệm vụ |
| 34. | Tư vấn xây dựng hệ thống quản lý An toàn vệ sinh lao động và thiết kế hệ thống cải thiện môi trường/điều kiện làm việc | Chi bộ Hội KHKT An toàn & Vệ sinh lao động Việt Nam | Hội KHKT An toàn & Vệ sinh lao động VN; các doanh nghiệp thành viên | Hàng năm |
| 35. | Tiếp tục triển khai và phát triển Chương trình Bảo tồn Cây Di sản Việt Nam, gắn với giáo dục cộng đồng và bảo tồn đa dạng sinh học tại địa phương | Chi bộ Hội Bảo vệ Thiên nhiên và Môi trường Việt Nam | Hội Bảo vệ Thiên nhiên và Môi trường VN; các Hội địa phương, chuyên gia | Thường xuyên |
| 36. | Phát triển các mô hình cộng đồng tham gia bảo vệ môi trường, bảo tồn thiên nhiên gắn với sinh kế bền vững tại địa phương | Chi bộ Hội Bảo vệ Thiên nhiên và Môi trường Việt Nam | Hội Bảo vệ Thiên nhiên và Môi trường VN, các hội thành viên, tổ chức xã hội | 2026–2031 |
| 37. | Lãnh đạo duy trì và phát triển hợp tác quốc tế với IEEE ComSoc và các hội nghề nghiệp khu vực; mời chuyên gia quốc tế tham gia hội thảo chuyên đề về chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo, Internet vạn vật, mạng 5G/6G | Chi bộ Hội Vô tuyến Điện tử Việt Nam | Hội Vô tuyến Điện tử Việt Nam | Thường xuyên |

| TT | Tên nhiệm vụ | Cơ quan /đơn vị chủ trì | Cơ quan/đơn vị phối hợp | Thời gian thực hiện |
|---|---|---|---|---|
| 38. | Tổ chức và trao giải Cuộc thi thiết kế điện tử Việt Nam 2026 (VEDC 2026); kết nối các sản phẩm xuất sắc với đơn vị ươm tạo và doanh nghiệp, hỗ trợ sinh viên tiếp cận thực tiễn sản xuất | Chi bộ Hội Vô tuyến Điện tử Việt Nam | Hội Vô tuyến Điện tử Việt Nam | 2026 |
| 39. | Lãnh đạo tổ chức thành công Hội nghị quốc tế ATC 2026 và Hội nghị quốc gia REV-ECIT 2026, bảo đảm chất lượng khoa học, thu hút các nhà nghiên cứu uy tín trong nước và quốc tế tham dự | Chi bộ Hội Vô tuyến Điện tử Việt Nam | Hội Vô tuyến Điện tử Việt Nam | Hằng năm |
| 40. | Tăng cường hợp tác trong nước và quốc tế về công nghệ thông tin, truyền thông, chuyển đổi số | Chi bộ Hội Tin học Việt Nam | Hội Tin học Việt Nam | 2026-2031 |
| 41. | Hội nghị khoa học với chủ đề: Kết quả ban đầu thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW trong Công nghiệp Mỏ- Năng lượng và 20 năm Ngành Công nghiệp Boxit- Alumin- Nhôm Việt Nam | Chi bộ Hội KH&CN Mỏ Việt Nam | Hội KH&CN Mỏ Việt Nam | 2026 |
| 42. | Tuyên truyền, tập hợp, đoàn kết hội viên phát triển nghề làm vườn và kinh tế VAC theo hướng hàng hóa, nông nghiệp tuần hoàn, hữu cơ; đẩy mạnh phổ biến, ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật và liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm | Chi bộ Hội Làm vườn Việt Nam | Hội Làm vườn Việt Nam | Thường xuyên |